

Mẫu số 27-HS theo NQ số 05 ngày 19/9/2017 của HĐTP - TANDTC
TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN QUỲ CHÂU **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
NGHỆ AN

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 28 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU- NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Duệ và bà Vi Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu - tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 37/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn S.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1979 tại huyện QC, tỉnh NA.

Nơi cư trú: Bản Đ3, xã CB, huyện QC, tỉnh NA.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: Lớp 3/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vi Văn Q (đã chết) và bà Mạc Thị Ph. Vợ: Lê Thị H và có 02 người con, con lớn sinh năm 1999 và con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 20/01/2021 đến ngày 29/01/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Tr.

Trợ giúp viên. Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh NA. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan Mạnh C. Sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Xóm HT, xã HL, thành phố V, tỉnh NA.

Nghề nghiệp: Cán bộ Công an. Vắng mặt.

2. Anh Phan Huy Việt Đ. Sinh năm 1992.

Nơi cư trú: K1, thị trấn TL, huyện QC, tỉnh NA.

Nghề nghiệp: Cán bộ Công an. Vắng mặt.

3. Anh Bùi Xuân S. Sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Khối 17, phường HHT, thành phố V, tỉnh NA.

Nghề nghiệp: Cán bộ Công an. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Chị Lê Thị H - sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Bản Đ3, xã CB, huyện QC, tỉnh NA.

Có mặt.

2. Anh Lang Văn Th - sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Bản Đ3, xã CB, huyện QC, tỉnh NA.

Có mặt.

3. Anh Lang Văn Đ - sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Bản Đ3, xã CB, huyện QC, tỉnh NA.

Vắng mặt.

4. Anh Lữ Văn Đ - sinh năm 2001.

Nơi cư trú: Bản Đ3, xã CB, huyện QC, NA.

Vắng mặt.

(Chị Lê Thị H và các anh Lang Văn Th, Lang Văn Đ, Lữ Văn Đ là những người làm chứng trong vụ án).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 20/01/2021, tổ tuần tra kiểm soát thuộc Đội cảnh sát giao thông Công an huyện QC, tỉnh NA gồm các đồng chí Phan Mạnh C, Phan Huy Việt Đ và Bùi Xuân S thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã CB. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi các đồng chí Công an đang làm nhiệm vụ trên tuyến đường Quốc lộ 48 từ Km 90 đến Km 94+ 800 và đường liên xã CB thuộc địa phận bản Đ3, xã CB, huyện QC, tỉnh NA. Vào thời điểm đó, Vi Văn S vừa ăn uống tại nhà hàng xóm xong và điều khiển xe máy biển số 37G1-142.88 đi về nhà mình cũng thuộc bản Đ3 thì gặp các đồng chí Phan Mạnh C, Phan Huy Việt Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực đó. Phát hiện thấy S điều khiển xe mô tô mà không đội mũ bảo hiểm nên đồng chí Phan Huy Việt Đ ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra hành chính về giấy tờ của người điều khiển và phương tiện nhưng S không chấp hành mà có ý định điều khiển xe bỏ chạy. Lúc đó đồng chí Phan Huy Việt Đ đã kịp thời giữ xe và Vi Văn S lại. Quá trình làm việc, tổ tuần tra yêu cầu S thổi nồng độ cồn nhưng Vi Văn S không chấp hành. Sau khi được các đồng chí công an giải thích thì S mới hợp tác và thổi vào máy đo. Kết quả trong hơi thở của S có nồng độ cồn 0,226 mg/l khí thở, ngoài ra S không có giấy phép lái xe và không đem theo giấy tờ xe. Sau đó S gọi điện cho vợ mình là Lê Thị H đem giấy tờ ra để xuất trình cho tổ tuần tra. Về phía tổ tuần tra đã thông báo các lỗi vi phạm mà Vi Văn S đã mắc phải, đồng thời tiến hành lập biên bản và tạm giữ phương tiện là xe mô tô do Sâm điều khiển để xử lý nhưng Vi Văn S không chấp hành, không ký vào biên bản và xin xử phạt tại chỗ tuy nhiên không được chấp nhận. Sau đó S đã dùng chân đạp đổ xe mô tô của mình xuống đường và nói bằng tiếng Thái "Mí vanh bò", nghĩa là

“Có dao không” nhằm đe dọa tổ tuần tra. Thấy sự việc xảy ra như vậy, các đồng chí trong tổ tuần tra đã nhắc nhở nhưng S tiếp tục đập vào xe của mình. Khi đồng chí Phan Mạnh C đi đến đây S ra thì S đã dùng tay trái đâm trúng miệng đồng chí C làm rách da bên trong môi dưới, chảy máu. Các đồng chí Phan Mạnh C và Phan Huy Việt Đ tiến hành khống chế nhưng S tiếp tục chống đối. Trong quá trình giằng co thì cơ thể S va chạm với mặt đường bê tông nên bị sây sát da, bầm tụ máu ở vai trái, ở lưng và tay phải. Lúc này những người qua đường và bà con đứng lại xem đông, vợ Vi Văn S là chị Lê Thị H cùng một số người khác vào can ngăn nhưng S tiếp tục chửi bới và đe dọa. Mãi cho đến khi có lực lượng tăng cường đến thì S mới chịu hợp tác và sự việc mới được giải quyết. Lực lượng điều tra đã tiến hành lập biên bản sự việc đồng thời đưa Vi Văn S về trụ sở Công an huyện để làm việc.

Tại cơ quan điều tra, ban đầu Vi Văn S không thừa nhận đã dùng tay đánh đồng chí Phan Mạnh C. Tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và kết quả điều tra thì S thừa nhận sai phạm của bản thân và khai nhận toàn bộ hành vi chống người thi hành công vụ của mình.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QC thu giữ từ Vi Văn S 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37G1-142.88, đăng ký xe mang tên Lê Thị H.

Ngoài ra còn lưu giữ 02 đĩa DVD sao lưu hình ảnh sự việc xảy ra và ghi lại nội dung hỏi cung Vi Văn S vào ngày 29/01/2021 và hiện đang được lưu trong Hồ sơ vụ án.

Trong quá trình khống chế, bắt giữ Vi Văn S vào ngày 20/01/2021 thì anh Phan Mạnh C và Vi Văn S đều có xây xước, thương tích. Ngày 30/01/2021 anh Phan Mạnh C và Vi Văn S đều có đơn từ chối giám định tỷ lệ thương tích.

Trên cơ sở đó, Cáo trạng số 42/CT-VKS-HS ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QC, tỉnh NA quyết định truy tố ra trước Tòa án để xét xử Vi Văn S về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 điều 330 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng quy định tại khoản 1 điều 330; các điểm b, i, s khoản 1 điều 51; điều 65 BLHS. Xử phạt Vi Văn S từ 09 đến 15 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ" nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng. Buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày tại phiên tòa: Nhất trí xác định hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Nhưng cho rằng bản thân bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa có hoàn cảnh khó khăn, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 330; các điểm b, i, s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách hợp lý; đề

nghị buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên Tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện QC, của điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện QC, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Về cơ bản Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng do Bộ luật tố tụng Hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn này.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào trưa ngày 20/01/2021 có uống rượu ở nhà của một gia đình trong cùng bản, sau đó khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày điều khiển xe máy đi về nhà, khi đang đi trên đường bê tông thuộc địa phận bản Đ3, xã CB, huyện QC thì gặp tổ tuần tra cảnh sát giao thông của Công an huyện QC đang làm nhiệm vụ. Khi cảnh sát giao thông ra tín hiệu dừng xe và yêu cầu xuất trình giấy tờ người và phương tiện để kiểm tra thì Vi Văn S không chấp hành, bản thân không đội mũ bảo hiểm, không xuất trình được Giấy tờ xe, Giấy phép lái xe theo quy định; khi được yêu cầu thổi nồng độ cồn thì S ban đầu không chấp hành và kết quả kiểm tra sau đó trong hơi thở của S có nồng độ cồn 0,226 mg/l khí thở; khi được hỏi về những thông tin của cá nhân và thông tin của phương tiện để ghi vào biên bản xử phạt hành chính thì Vi Văn S chống đối và có những lời lẽ thiếu tôn trọng đối với tổ công tác. Ngoài ra còn dùng chân đạp đổ xe máy của mình xuống đường để thách thức và khi bị ngăn cản không chế thì S đã dùng tay trái đánh vào mặt anh Phan Mạnh C làm rách da bên trong môi dưới, chảy máu; dọa dùng dao để chống lại tổ công tác là cán bộ Công an huyện QC đang làm nhiệm vụ. Hậu quả là đã làm đình trệ, cản trở công tác của những người đang thi hành công vụ, sự việc kéo dài từ khoảng 15 giờ cho đến 16 giờ 30 phút cùng ngày cho đến lúc có lực lượng tăng cường đến thì S mới chịu hợp tác và sự việc sau đó mới được giải quyết.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu trong Hồ sơ vụ án và những vật chứng được thu giữ; thấy rằng trong quá trình chống đối, xô xát với lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ như vậy, ngoài việc sử dụng tay đánh lại cán bộ Công an thì bị cáo còn dùng lời lẽ đe dọa, xúc phạm những người đang thực thi nhiệm vụ. Bị cáo đã có hành vi không chấp hành quy định của pháp luật về việc tham gia giao thông và còn có hành vi hành hung, chống đối quyết liệt làm cản trở việc thi hành nhiệm vụ của những người đang thực hiện nhiệm vụ do cơ quan nhà nước phân công, thời

gian kéo dài nhiều tiếng đồng hồ đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của cơ quan công quyền và công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Vi Văn S đã phạm tội *Chống người thi hành công vụ*. Tội phạm đã hoàn thành và phải chịu trách nhiệm hình sự và các trách nhiệm khác liên quan tương ứng theo quy định của pháp luật. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện QC truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo quy định tại khoản 1 điều 330 BLHS là có cơ sở.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có nhận thức nhất định về pháp luật nhưng do không có ý thức chấp hành và tuân thủ pháp luật, thiếu sự tôn trọng người khác và những nền tảng quản lý xã hội nên đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, đó là xâm phạm trật tự công cộng, chống đối người thi hành công vụ, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, quyết liệt nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi phạm tội của bản thân.

[4] Xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường tổn thất mà bản thân gây ra cho anh Phan Mạnh C. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 điều 51 BLHS để vận dụng xử phạt đối với bị cáo khi lượng hình. Không có căn cứ áp dụng khoản 2 điều 51 BLHS như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên Toà. Cần xử phạt nghiêm nhưng chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để tự cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ giúp bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; đây đồng thời cũng là làm bài học răn đe, phòng ngừa, cảnh tỉnh chung.

[5] Trách nhiệm dân sự: Trong vụ án này bị cáo đã có hành vi chống đối những người thi hành công vụ và dùng tay đánh vào mặt anh Phan Mạnh C gây rách môi chảy máu. Tuy nhiên sau đó bị cáo đã bồi thường đầy đủ. Nay không có ai yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường gì thêm. Nên miễn xét.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37G1-142.88, đăng ký xe mang tên Lê Thị H.

Chiếc xe này không sử dụng cho mục đích phạm tội, không phải do phạm tội mà có. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Lê Thị H (là vợ Vi Văn S), nay không xem xét lại nữa.

[7] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 330; các điểm b, i, s khoản 1 điều 51; điều 65 BLHS.

Xử phạt Vi Văn S 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Vi Văn S cho Ủy ban nhân dân xã CB, huyện QC, tỉnh NA giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ Luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Vi Văn S phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt bị cáo, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh NA trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Công an huyện QC;
- VKSND huyện QC;
- Bộ phận HSNV Công an huyện QC;
- Phòng KTNV&THAHS - TAND tỉnh NA;
- Chi cục THADS huyện QC;
- Sở Tư pháp NA;
- UBND xã CB, QC, NA;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Văn Dũng